TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** TỈNH HƯNG YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/2023/HSST
Ngày 21/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO – TỈNH HƯNG YÊN

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Ngày 21/4/2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ng L, Toà án nhân dân thị xã M H mở phiên toà công khai, lưu động, xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/HSST ngày 07/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/HSST - QĐ ngày 14/4/2023 đối với bị cáo:

M V H, sinh năm 1986, tại huyện Th Ng, thành phố H P; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Ph L 1, xã Ph N, huyện Th Ng, thành phố H P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Kinh; Tôn giáo:Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông M V H và bà N Th Th (Đã chết); Có vợ là Đ Th Th1 và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: Không;Nhân thân: Ngày 15/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Ch L, tỉnh L S xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm; ngày 15/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gi L, tỉnh H D khởi tố về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Y; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/01/2023, do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để đốt trong dịp tết nguyên đán nên M V H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A18 vỏ máy màu đỏ đăng nhập vào ứng dụng Facebook để tìm mua pháo. H thấy một tài khoản Facebook (không rõ tên) đăng tải nội dung bán pháo hoa nổ loại giàn 36 quả do Trung Quốc sản xuất và để lại số điện thoại 0707680523. Khoảng 16 giờ

cùng ngày, H sử dụng chiếc điện thoại nói trên gọi đến số điện thoại 0707680523 hỏi mua 10 giàn pháo, người đàn ông (H không rõ tên, tuổi, địa chỉ) trả lời "bán ít nhất 20 giàn". H đồng ý mua và thỏa thuận giá cả 800.000 đồng/một giàn. Người này hẹn giao dịch mua bán tại khu vực cầu vượt quốc lộ 5A thuộc địa phận thị xã M H, tỉnh H Y, H đồng ý. H thuê taxi của anh Ng S Th,sinh năm 1986 ở cùng thôn chở đến địa điểm đã hẹn. T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Honda City sơn màu đen, biển số đăng ký 15K - 018.64 chở H từ thành phố H P đi theo đường quốc lộ 5A đến tỉnh H Y. Khi đi qua khu vực cầu vượt thuộc phường BS , thị xã M H, tỉnh H Y khoảng 300m thì H nhìn thấy một người đàn ông ngồi trên xe mô tô loại xe Wave không rõ biển số đang đợi ở rìa đường, người này ra hiệu bảo H đi theo sau. Khi đi đến đoạn đường bê tông giáp nghĩa trang TDP Ph, phường BS , thị xã M H thì dừng lại. H xuống xe đi theo người đàn ông vào trong nghĩa trang TDP Ph đến vị trí 02 thùng bìa cát tông bên trong có chứa các giàn pháo hoa nổ loại giàn 36 quả. H đưa cho người này 16.000.000 đồng. người này cầm tiền rồi lái xe mô tô rời đi. H một mình bê 02 thùng bìa cát tông bên trong chứa pháo hoa nổ ra cốp xe ô tô thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H phối hợp cùng Công an phường BS kiểm tra, phát hiện.

Vật chứng thu giữ: Tại cốp xe ô tô biển số đăng ký 15K - 018.64 có 02 thùng bìa cát tông được dán kín, thùng cát tông thứ nhất bên trong chứa 12 hộp đều có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm, xung quanh mỗi hộp đều bọc giấy màu đỏ, vàng, có chữ nước ngoài niêm phong ký hiệu A1; thùng bìa cát tông thứ hai bên trong chứa 07 hộp đều có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm, xung quanh mỗi hộp đều bọc giấy màu đỏ, vàng, có chữ nước ngoài niêm phong ký hiệu A2.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn quản lý của H 01 điện thoại di động OPPO A18 màu đỏ bên trong lắp sim có số thuê bao 0976653086, 01 căn cước công dân mang tên M V H. Quản lý của anh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C;01 đăng ký xe ô tô và 01 căn cước công dân đều mang tên Ng S Th 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda City biển số 15K-018.64.

Cùng ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã tiến hành khám xét nơi ở của M V H. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 57/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Y kết luận: Mẫu vật gồm 12 hình hộp chữ nhật, bên trong gồm các vật hình trụ tròn được kết dính với nhau bằng dây dẫn trong niêm phong ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng là 16,82kg (Mười sáu phẩy tám hai kilôgam) đều là pháo, loại pháo nổ (Pháo hoa nổ). Mẫu vật gồm 07 hình hộp chữ nhật, bên trong gồm các vật hình trụ tròn được kết dính với nhau bằng dây dẫn trong niêm phong ghi ký hiệu A2, có tổng khối lượng là 9,82kg (Chín phẩy

tám hai kilôgam) đều là pháo, loại pháo nổ (Pháo hoa nổ). 02 thùng bìa cát tông bên trong có tổng khối lượng là 26,64 kg pháo nổ (pháo hoa nổ). Hoàn lại mẫu vật được niêm phong trong 02 hộp bìa cát tông ký hiệu H1, H2.

Tại cơ quan điều tra, M V H đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ để sử dụng.

Đối với số điện thoại 0707680523. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H tra cứu thông tin chủ thuê bao xác địnhchủ số thuê bao trên là anh N P L, sinh năm 2000 ở tổ 1, khu phố T L, thị trấn S S, huyện HĐ, tỉnh K Gi.Kết quả điều tra xác định anh L không đăng ký và không sử dụng số thuê bao 0707680523. Anh L không biết ai hiện đang sử dụng số thuê bao trên và không quen biết, giao dịch gì với H vào ngày 05/01/2023 nên không có căn cứ để xử lý đối với anh L.

Đối với người đàn ông (không rõ tên, tuổi địa chỉ) bán pháo hoa nổ cho H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã tiến hành rà soát, truy tìm người đàn ông nói trên nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Ng S Th là người điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Honda City, biển số đăng ký: 15K-018.64 chở H đi mua pháo nổ. Anh Th không biết H thuê anh để đi mua pháo nổ nên không có căn cứ xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSMH ngày 07/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo M V H về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mình.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Xử phạt bị cáo M V H từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2023; Phạt tiền bị cáo M V H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; Xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp khách quan với Biên bản vụ việc được Công an thị xã M H lập đối với hành vi vi phạm pháp luật của H vào ngày 05/01/2023, biên bản niêm phong đồ vật là 02 thùng bìa catton bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của anh Ng S Th là người điều khiển xe ô tô chở H từ H P sang H Y để nhận hàng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để đốt trong dịp tết nguyên đán, M V H, thông qua mạng xã hội, tìm được số điện thoại của người bán và gọi điện thoại cho người này để hỏi mua 20 giàn pháo hoa nổ, loại 36 quả, do Trung Quốc sản xuất,với giá thỏa thuận là 800.000 đồng/giàn. Hai bên hẹn nhau để giao hàng tại khu vực cầu vượt quốc lộ 5A thuộc địa phận thị xã M H, tỉnh H Y. Sau đó, H thuê xe taxi BKS BKS 15K-018.64 của anh Th chở đến điểm hẹn. Tại đoạn đường bê tông giáp nghĩa trang TDP Ph, phường BS ,thị xã M H, H bê 02 thùng bìa cattonbên trong chứa 26,64kg pháo nổ (pháo hoa nổ) để vào cốp xe ô tô thì bị Công an thị xã M H kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi cất giấu pháo nổlà loại hàng nhà nước cấm lưu hành của H đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm. Do khối lượng pháo nổ bị cáo cất giấu chưa đến 40kg, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo M V H về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện, phấn đấu trở thành người lao động có ích cho gia đình và xã hội, mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội với cùng đối tượng hàng cấm có khối lượng lớn hơn. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và nhân thân của bị cáo, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội. Cho nên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo tàng trữ hàng cấm với khối lượng lớn cũng như trước đó đã phạm tội cũng với đối tượng là hàng cấm, nên ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Vật chứng: Số pháo nổ bị thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy; điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện được H sử dụng để liên lạc, giao dịch, mua bán hàng cấm nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước (riêng chiếc sim điện thoại thì tịch thu cho tiêu hủy); Căn cước công dân thu giữ của bị cáo không liên quan tới hành vi phạm tội nên trả lại cho H .

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

2. Tuyên bố: Bị cáo M V H phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

3. Xử phạt: Bị cáo M V H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2023.

4. Phạt tiền bị cáo M V H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

5. Vật chứng:

5.1. Tịch thu, cho tiêu hủy 01 thùng bìa catton được niêm phong ký hiệu H1 trên mặt thùng có ghi số 57/KL-KTHS bên trong có 15,42kg pháo nổ (pháo hoa nổ) và 01 thùng bìa catton được niêm phong ký hiệu H2 trên mặt thùng có ghi số 57/KL-KTHS bên trong có 8,22kg pháo nổ (pháo hoa nổ) hiện đang được bảo quản ở kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H Y;

5.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A18 màu đỏ (riêng chiếc sim điện thoại nắp trong chiếc điện thoại này thì tịch thu cho tiêu hủy);

5.3. Trả lại bị cáo M V H 01 Căn cước công dân mang tên M V H.

6. Án phí: Bị cáo M V H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H;
- CQĐT, CQTHA Hình sự, CQTHA Dân sự thị xã M H;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tuấn Trọng